

THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THUẾ CƠ SỞ 4 TP HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11733/TB-TCS4HN-QLDN2

Đống Đa, ngày 24 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc công khai danh sách người nộp thuế nợ tiền thuế
thuộc ngân sách nhà nước**

Căn cứ Điều 100 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội;

Căn cứ Điều 29 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

Thuế cơ sở 4 Thành Phố Hà Nội thực hiện công khai thông tin 38 người nộp thuế còn nợ tiền thuế thuộc Ngân sách Nhà nước tại Thuế cơ sở 4 Thành Phố Hà Nội đến thời điểm khóa số 31/03/2026 với số tiền là: 16.575.922.601 đồng.

(Bằng chữ: Mười sáu tỷ, năm trăm bảy lăm triệu, chín trăm hai hai nghìn, sáu trăm lẻ một đồng)

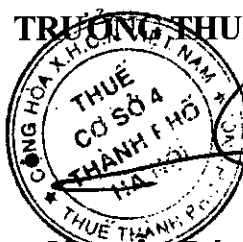
Lý do công khai: Người nộp thuế vi phạm quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 100 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và điểm g, khoản 1, Điều 29 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

(Danh sách chi tiết người nộp thuế kèm theo)

Thuế cơ sở 4 Thành phố Hà Nội trân trọng thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLDN2.

TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ

Nguyễn Đức Hùng

BÁO CÁO
Công khai nợ thuế
Kỳ báo cáo: Tháng 04 năm 2026

STT	Mã số thuế	Tên NNT	Chương	Loại	Tổng cộng	Nợ có thời hạn trên 90 ngày	Nợ không trên 90 ngày	Số nợ	Nợ không trên 90 ngày	Nợ không trên 90 ngày	Số nợ trên 90 ngày	Số nợ trên 90 ngày	Ngày chết	Đơn vị đóng công khai	Đơn vị đóng công khai	Đơn vị đóng công khai	Đơn vị đóng công khai	Đơn vị đóng công khai	Đơn vị đóng công khai
1	0102359233	CÔNG TY CỔ PHẦN KINH TRÚC XÂY DỰNG VIỆT - Y	834	459	16,175,922,601	16,575,922,601	18,716,562	539,802,441	16,083,907,609	18,716,562	9,876,044	9,876,044	06/04/2026	x					0111
2	0102846666	CÔNG TY TNHH KINH TRÚC MP	834	189	45,496,050	45,496,050	45,496,050	45,496,050	45,496,050	45,496,050	45,496,050	45,496,050	27/03/2026	x					0111
2	0102846666	CÔNG TY TNHH KINH TRÚC MP	834	189	48,127,612	48,127,612	48,127,612	21,361,955	26,765,657	26,765,657	21,361,955	21,361,955	27/03/2026	x					0111
2	0102846666	CÔNG TY TNHH KINH TRÚC MP	834	189	3,500,000	3,500,000	3,500,000	3,500,000	3,500,000	3,500,000	3,500,000	3,500,000	27/03/2026	x					0111
2	0102846666	CÔNG TY TNHH KINH TRÚC MP	834	189	817,250	817,250	817,250	817,250	817,250	817,250	817,250	817,250	27/03/2026	x					0111
2	0102846666	CÔNG TY TNHH KINH TRÚC MP	834	189	11,915,779	11,915,779	11,915,779	11,915,779	11,915,779	11,915,779	11,915,779	11,915,779	27/03/2026	x					0111
2	0102846666	CÔNG TY TNHH KINH TRÚC MP	834	189	1,717,441	1,717,441	1,717,441	1,717,441	1,717,441	1,717,441	1,717,441	1,717,441	27/03/2026	x					0111
2	0102846666	CÔNG TY TNHH KINH TRÚC MP	834	189	164,346,169	164,346,169	164,346,169	164,346,169	164,346,169	164,346,169	164,346,169	164,346,169	27/03/2026	x					0111
3	0103146351	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI THỊ THOẠI DIAMOND	834	194	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	6,000,000	27/03/2026	x					0111
3	0103146351	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI THỊ THOẠI DIAMOND	834	194	1,255,800	1,255,800	1,255,800	1,255,800	1,255,800	1,255,800	1,255,800	1,255,800	27/03/2026	x					0111
4	0104998255	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG KIẾN TRÚC NƠI THÁP CÀNG	834	194	4,764,318	4,764,318	4,764,318	4,764,318	4,764,318	4,764,318	4,764,318	4,764,318	31/03/2026	x					0111
4	0104998255	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG KIẾN TRÚC NƠI THÁP CÀNG	834	194	1,327,324,389	1,327,324,389	1,327,324,389	1,327,324,389	1,327,324,389	1,327,324,389	1,327,324,389	1,327,324,389	31/03/2026	x					0111
4	0104998255	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG KIẾN TRÚC NƠI THÁP CÀNG	834	194	945,720	945,720	945,720	945,720	945,720	945,720	945,720	945,720	31/03/2026	x					0111
4	0104998255	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG KIẾN TRÚC NƠI THÁP CÀNG	834	194	36,238,177	36,238,177	36,238,177	36,238,177	36,238,177	36,238,177	36,238,177	36,238,177	31/03/2026	x					0111
5	0105130084	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH LINH	834	161	5,639,481	5,639,481	5,639,481	5,639,481	5,639,481	5,639,481	5,639,481	5,639,481	31/03/2026	x					0111
5	0105130084	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BÌNH LINH	834	161	42,121,997	42,121,997	42,121,997	42,121,997	42,121,997	42,121,997	42,121,997	42,121,997	31/03/2026	x					0111
6	010526599	CÔNG TY TNHH THỜI TRANG TRẦN NGUYỄN	834	75	1,390,443,240	1,390,443,240	1,390,443,240	1,390,443,240	1,390,443,240	1,390,443,240	1,390,443,240	1,390,443,240	31/03/2026	x					0111
6	010526599	CÔNG TY TNHH THỜI TRANG TRẦN NGUYỄN	834	75	500,000	500,000	500,000	500,000	500,000	500,000	500,000	500,000	31/03/2026	x					0111
6	010526599	CÔNG TY TNHH THỜI TRANG TRẦN NGUYỄN	834	75	10,629,563	10,629,563	10,629,563	10,629,563	10,629,563	10,629,563	10,629,563	10,629,563	31/03/2026	x					0111
7	0106339709	CÔNG TY TNHH BẮC HÙNG HẢI	834	313	245,215	245,215	245,215	245,215	245,215	245,215	245,215	245,215	31/03/2026	x					0111
7	0106339709	CÔNG TY TNHH BẮC HÙNG HẢI	834	313	6,063,477	6,063,477	6,063,477	6,063,477	6,063,477	6,063,477	6,063,477	6,063,477	31/03/2026	x					0111
8	0107138828	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ ĐIỆN DƯỢC	834	194	253,506,325	253,506,325	253,506,325	253,506,325	253,506,325	253,506,325	253,506,325	253,506,325	09/04/2026	x					0111
8	0107138828	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ ĐIỆN DƯỢC	834	194	80,713,414	80,713,414	80,713,414	80,713,414	80,713,414	80,713,414	80,713,414	80,713,414	09/04/2026	x					0111
8	0107138828	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ ĐIỆN DƯỢC	834	194	9,763,712	9,763,712	9,763,712	9,763,712	9,763,712	9,763,712	9,763,712	9,763,712	09/04/2026	x					0111
8	0107138828	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ ĐIỆN DƯỢC	834	194	166,616,459	166,616,459	166,616,459	166,616,459	166,616,459	166,616,459	166,616,459	166,616,459	09/04/2026	x					0111
8	0107138828	CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU THIẾT BỊ ĐIỆN DƯỢC	834	194	19,333,855	19,333,855	19,333,855	19,333,855	19,333,855	19,333,855	19,333,855	19,333,855	09/04/2026	x					0111
9	0107553007	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HÀ TĂNG LÔNG LỎ	834	161	310,151,829	310,151,829	310,151,829	310,151,829	310,151,829	310,151,829	310,151,829	310,151,829	30/03/2026	x					0111
9	0107553007	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HÀ TĂNG LÔNG LỎ	834	161	230,564	230,564	230,564	230,564	230,564	230,564	230,564	230,564	30/03/2026	x					0111
9	0107553007	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HÀ TĂNG LÔNG LỎ	834	161	2,522,433	2,522,433	2,522,433	2,522,433	2,522,433	2,522,433	2,522,433	2,522,433	30/03/2026	x					0111

HUE
CƠ SỞ
THÀNH
HÀ
HUE-TH

STT	Mã số thuế	Tên NNT	Chương	Khấu	Tiểu mục	Tổng cộng	Nr có khả năng thu	Nr có khả năng thu trên 90 ngày	Số đã nộp	Nr khả năng thu còn lại	Nr khả năng thu trên 90 ngày còn lại	Số Quyết định cưỡng chế	Ngày cưỡng chế	Đơn vị nợ đồng ý công khai	Đơn vị nợ không đồng ý công khai	Loại nộp	Đơn vị không có nợ trên 90 ngày	Nguồn nhân lực	Cơ quan thuế
21	0109427174	CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP REGTECH VIỆT NAM	855	0	4944	81.000	81.000	81.000		81.000	81.000	1767/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
22	0109511562	CÔNG TY TNHH GOLDEN VELA	855	0	1001	282.194.200	282.194.200	154.883.300		282.194.200	154.883.300	1811/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
22	0109511562	CÔNG TY TNHH GOLDEN VELA	855	0	1701	339.461.000	339.461.000	182.004.676		339.461.000	182.004.676	1813/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
22	0109511562	CÔNG TY TNHH GOLDEN VELA	855	0	4917	6.314.247	6.314.247	5.529.334	6.314.247			1815/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
22	0109511562	CÔNG TY TNHH GOLDEN VELA	855	0	4931	8.412.205	8.412.205	7.231.283	7.678.489	733.116		1815/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
23	0109832676	CÔNG TY TNHH F-UNDER	855	0	1001	48.100.000	48.100.000	33.300.000		48.100.000	33.300.000	1805/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
23	0109832676	CÔNG TY TNHH F-UNDER	855	0	1701	44.800.333	44.800.333	21.248.055		44.800.333	21.248.055	1805/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
23	0109832676	CÔNG TY TNHH F-UNDER	855	0	4931	398.839	398.839	398.839		398.839	398.839	1805/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
24	0109981939	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PREHOMES	855	0	1001	82.850.100	82.850.100	82.850.100				1765/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
24	0109981939	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PREHOMES	855	0	1701	172.786.243	172.786.243	83.346.010	83.961.211	172.786.243	83.346.010	1765/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
24	0109981939	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PREHOMES	855	0	4917	904.170	904.170	904.170		904.170	904.170	1765/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
24	0109981939	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PREHOMES	855	0	4931	1.535.232	1.535.232	1.535.232		1.535.232	1.535.232	1765/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
25	0110056132	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TÂY THẮNG LONG	855	0	1701	397.676.642	397.676.642	397.676.642		397.676.642	397.676.642	1773/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
25	0110056132	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TÂY THẮNG LONG	855	0	4931	10.530.179	10.530.179	10.530.179	10.237.334	10.530.179	10.237.334	1773/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
26	0110142129	CÔNG TY CỔ PHẦN EVERSTAR GLOBAL	855	0	1001	151.976.205	151.976.205	151.976.205				1675/QĐ-TCSA-KDT	27/03/2026	x					0111
26	0110142129	CÔNG TY CỔ PHẦN EVERSTAR GLOBAL	855	0	4917	9.367.864	9.367.864	9.367.864		9.367.864	9.367.864	1675/QĐ-TCSA-KDT	27/03/2026	x					0111
27	0110263393	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN AN THÀNH PHÚ	855	0	1701	362.720.397	362.720.397	362.720.397		362.720.397	362.720.397	1635/QĐ-TCSA-KDT	27/03/2026	x					0111
27	0110263393	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN AN THÀNH PHÚ	855	0	4918	79.226	79.226	79.226		79.226	79.226	1635/QĐ-TCSA-KDT	27/03/2026	x					0111
27	0110263393	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN AN THÀNH PHÚ	855	0	4931	12.622.670	12.622.670	12.622.670		12.622.670	12.622.670	1635/QĐ-TCSA-KDT	27/03/2026	x					0111
28	0110367699	CÔNG TY TNHH THỜI TRANG CHUỐI LĂNG	855	0	1701	6.454.040	6.454.040	5.699.512		6.454.040	5.699.512	1799/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
28	0110367699	CÔNG TY TNHH THỜI TRANG CHUỐI LĂNG	855	0	4918	8.273	8.273	8.273		8.273	8.273	1799/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
28	0110367699	CÔNG TY TNHH THỜI TRANG CHUỐI LĂNG	855	0	4931	104.301	104.301	104.301		104.301	104.301	1799/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
29	0110446100	CÔNG TY TNHH CỎ DIỆN LẠNH NTT - AN PHÚ	855	0	1001	110.959.507	110.959.507	110.959.507		110.959.507	110.959.507	1815/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
29	0110446100	CÔNG TY TNHH CỎ DIỆN LẠNH NTT - AN PHÚ	855	0	1701	172.149.731	172.149.731	138.424.919		172.149.731	138.424.919	1815/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
29	0110446100	CÔNG TY TNHH CỎ DIỆN LẠNH NTT - AN PHÚ	855	0	4917	3.961.254	3.961.254	3.961.254		3.961.254	3.961.254	1815/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
29	0110446100	CÔNG TY TNHH CỎ DIỆN LẠNH NTT - AN PHÚ	855	0	4918	710.170	710.170	710.170		710.170	710.170	1815/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
29	0110446100	CÔNG TY TNHH CỎ DIỆN LẠNH NTT - AN PHÚ	855	0	4931	5.194.706	5.194.706	4.941.770		5.194.706	4.941.770	1815/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
30	0110704104	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DU LỊCH VÀ SỰ KIỆN TIT	855	0	1701	8.483.165	8.483.165	1.881.669		8.483.165	1.881.669	1766/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
30	0110704104	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DU LỊCH VÀ SỰ KIỆN TIT	855	0	4254	5.830.000	5.830.000	5.830.000		5.830.000	5.830.000	1766/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
30	0110704104	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DU LỊCH VÀ SỰ KIỆN TIT	855	0	4931	34.435	34.435	34.435		34.435	34.435	1766/QĐ-TCSA-KDT	30/03/2026	x					0111
31	0110793376	CÔNG TY TNHH TM & SX PHÚ GIA	855	0	1001	12.592.300	12.592.300	12.592.300		12.592.300	12.592.300	1791/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
31	0110793376	CÔNG TY TNHH TM & SX PHÚ GIA	855	0	1701	21.512.984	21.512.984	17.042.050		21.512.984	17.042.050	1791/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
31	0110793376	CÔNG TY TNHH TM & SX PHÚ GIA	855	0	4254	3.850.000	3.850.000	3.850.000		3.850.000	3.850.000	1791/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
31	0110793376	CÔNG TY TNHH TM & SX PHÚ GIA	855	0	4272	485.450	485.450	485.450		485.450	485.450	1791/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111
31	0110793376	CÔNG TY TNHH TM & SX PHÚ GIA	855	0	4917	230.439	230.439	230.439		230.439	230.439	1791/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					0111



STT	Mã số thuế	Tên NNT	Chương	Khoản	Tên mục	Tổng công	Nợ và phải nhận	Nợ phải nhận thu	Số dư nộp	Nợ phải nhận thu còn lại	Nợ phải nhận thu trên 90 ngày còn lại	Số Quyết định	Ngày công bố	Đơn vị nộp thuế công khai	Đơn vị nộp không công khai	Đơn vị nộp không và giờ	Đơn vị không nộp	Ngày nộp	Người nhận thuế	Cơ quan thuế
31	01/093376	CÔNG TY TNHH TM & SX PHÚ GIA VIỆT NAM	855	0	4931	311.870	311.870	311.870		311.870		179/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
32	01/0803945	CÔNG TY TNHH QUỐC HƯƠNG VIỆT NAM	855	0	1701	42.856.520	42.856.520	42.856.520		42.856.520		179/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
32	01/0803945	CÔNG TY TNHH QUỐC HƯƠNG VIỆT NAM	855	0	4931	904.714	904.714	904.714		904.714		179/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
32	01/0803945	CÔNG TY TNHH QUỐC HƯƠNG VIỆT NAM	855	0	4944	1.800	1.800	1.800		1.800		179/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
33	01/0863391	CÔNG TY TNHH HISE REALTY	855	0	1001	3.299.963.093	3.299.963.093	439.826.882		3.299.963.093	439.826.882	1639/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
34	01/0877990	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ TƯỞNG M&P HÀ KIM SÂN	855	0	4254	3.500.000	3.500.000	3.500.000		3.500.000		1639/QĐ-TCSA-KDT	27/03/2026	x					01/11	
34	01/0877990	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ TƯỞNG M&P HÀ KIM SÂN	855	0	4272	315.000	315.000	315.000		315.000	315.000	1639/QĐ-TCSA-KDT	27/03/2026	x					01/11	
35	01/0830657	CÔNG TY CỔ PHẦN PTE VIỆT NAM	855	0	4254	7.700.000	7.700.000	3.850.000		7.700.000	3.850.000	1834/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
35	01/0830657	CÔNG TY CỔ PHẦN PTE VIỆT NAM	855	0	4272	302.225	302.225	244.475		302.225	244.475	1834/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
36	01/1017626	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐẦU TƯ DỊCH VỤ DU LỊCH LAN ANH	855	0	4931	134.864	134.864	134.864		134.864		1809/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
37	01/1024503	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ TƯỞNG M&P HÀ KIM SÂN	855	0	4254	6.500.000	6.500.000	6.500.000		6.500.000		1818/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
37	01/1024503	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ TƯỞNG M&P HÀ KIM SÂN	855	0	4272	266.500	266.500	266.500		266.500		1818/QĐ-TCSA-KDT	31/03/2026	x					01/11	
38	01/1214173	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ RSTECH	855	0	4254	3.500.000	3.500.000	3.500.000		3.500.000		1881/QĐ-TCSA-KDT	02/04/2026	x					01/11	
38	01/1214173	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ RSTECH	855	0	4272	64.750	64.750	64.750		64.750		1881/QĐ-TCSA-KDT	02/04/2026	x					01/11	

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

(Ký, ghi rõ họ tên)

Trần Thủy Linh

09/9/2026

TO TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nhân Trình Tô

TRƯỞNG THỦE CÔNG

Nguyễn Đức Hùng